

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng
toàn quốc lần thứ XIII về phát triển du lịch Bình Định trở thành
ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình hành động về “Phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2020 - 2025” với những nội dung cụ thể như sau:

**I - KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN
2016 - 2020**

Qua 5 năm triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020, hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh có sự chuyển biến mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bình Định trở thành một điểm đến du lịch an toàn, thân thiện, thu hút sự quan tâm của nhiều du khách trong nước và quốc tế. Tính đến cuối năm 2019 (trước khi đại dịch Covid-19 xảy ra), khách du lịch đến tỉnh đạt 4.829.000 lượt (tăng bình quân 16,7%/năm), doanh thu du lịch đạt 6.000 tỷ đồng (tăng bình quân 55,07%/năm); đóng góp trực tiếp của hoạt động du lịch vào GRDP của tỉnh là 7,2% và tổng đóng góp của hoạt động du lịch là 17,98%. Việc đầu tư, phát triển du lịch được quan tâm, bước đầu đã hình thành một số sản phẩm du lịch đặc thù ngày càng có sức thu hút và lan tỏa; thành phố Quy Nhơn được bình chọn là Thành phố du lịch sạch ASEAN 2020. Công tác quy hoạch, phát triển tài nguyên du lịch, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch được tập trung đầu tư, từng bước hoàn thiện; hoạt động thu hút đầu tư phát triển du lịch được đẩy mạnh, số dự án đầu tư lĩnh vực du lịch chiếm tỷ lệ cao trong số các dự án đầu tư vào tỉnh; nhiều dự án du lịch đã hoàn thành và đi vào hoạt động, phát huy hiệu quả. Dịch vụ vận tải phục vụ khách du lịch được tăng cường. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch được đẩy mạnh. Công tác phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong công tác tham mưu phát triển du lịch và quản lý nhà nước về du lịch đạt kết quả tốt; công tác bảo vệ môi trường du lịch và vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng. Những thành tựu đạt được của hoạt động du lịch là tiền đề quan trọng để du lịch

tiếp tục phát triển và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh trong những năm tới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế sau: Một số địa phương chưa quan tâm đúng mức cho phát triển du lịch; một số dự án đã cấp phép nhưng triển khai chậm; các loại hình vui chơi, giải trí phục vụ du khách còn hạn chế; sản phẩm du lịch chưa đa dạng. Nhiều địa bàn du lịch tiềm năng, tài nguyên du lịch có giá trị, nhất là tài nguyên du lịch văn hóa chưa được phát huy. Các doanh nghiệp lữ hành tại tỉnh đa số có quy mô nhỏ, chưa thiết lập hệ thống văn phòng đại diện tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, khu vực Tây Nguyên... nhằm quảng bá du lịch Bình Định và tạo thành các đầu mối kết nối khách; công tác giới thiệu, quảng bá xúc tiến du lịch có lúc, có nơi còn triển khai theo cách rập khuôn, chưa đồng bộ. Đội ngũ cán bộ làm công tác du lịch trên địa bàn nhìn chung còn thiếu và yếu; vai trò của Hiệp hội Du lịch chưa được phát huy đúng mức và toàn diện...

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có những nguyên nhân chủ quan và khách quan như: Đại dịch Covid-19 đã tác động đáng kể đến tốc độ tăng trưởng của ngành du lịch; vốn xã hội hóa về đầu tư phát triển du lịch chủ yếu tập trung vào lĩnh vực lưu trú, chưa đầu tư nhiều các lĩnh vực dịch vụ vui chơi giải trí và một số dịch vụ khác để đáp ứng nhu cầu của du khách. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm di tích văn hóa, tham quan còn hạn chế so với nhu cầu; chưa phát huy hết giá trị các di tích văn hóa - lịch sử, danh lam thắng cảnh để phục vụ phát triển du lịch. Các doanh nghiệp du lịch chưa quan tâm về chiến lược đầu tư, phát triển nguồn nhân lực nên tỷ lệ lao động được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ du lịch chưa đáp ứng nhu cầu. Vai trò tham mưu, định hướng của cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về du lịch còn hạn chế...

II - MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

1. Mục tiêu

1.1 - Mục tiêu chung

Phát triển du lịch Bình Định trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; góp phần quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Đưa Bình Định trở thành điểm đến an toàn, có nét đặc trưng riêng, văn minh, thân thiện và hấp dẫn.

1.2 - Mục tiêu cụ thể đến năm 2025¹

¹ Trong điều kiện bình thường, không ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai, bão lũ... kéo dài.

- Tổng đóng góp của hoạt động du lịch bao gồm đóng góp trực tiếp và đóng góp gián tiếp (lan tỏa) vào GRDP tỉnh Bình Định đạt 20% (trong đó đóng góp trực tiếp của hoạt động du lịch đạt 10%, đóng góp gián tiếp đạt 10%).

- Lượng khách du lịch đến tỉnh ước đạt 8.000.000 lượt, trong đó có 1.500.000 lượt khách quốc tế.

- Phần đầu thu hút đầu tư phòng lưu trú đạt 25.000 phòng (trong đó số phòng lưu trú tiêu chuẩn từ 3 sao trở lên đạt 70% tổng số phòng lưu trú); thu hút đầu tư 2 - 3 khu vui chơi, giải trí và trung tâm thương mại - mua sắm cao cấp.

- Thời gian lưu trú trung bình của khách du lịch là 3 ngày.

- Lao động trực tiếp phục vụ du lịch đã qua đào tạo, bồi dưỡng đạt trên 16.000 lao động; cơ bản giải quyết đủ số lượng và đảm bảo về chất lượng, cơ cấu lao động hợp lý.

- Đảm bảo môi trường du lịch 3 tốt (an ninh tốt, môi trường tốt, quan hệ cộng đồng tốt), 3 không (không “chặt chém”, không giành giật khách, không người ăn xin).

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1 - Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tiếp tục nâng cao nhận thức, tư duy về phát triển du lịch

Các cấp ủy đảng trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phổ biến, triển khai quán triệt sâu rộng trong các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các ngành và toàn xã hội nội dung Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, Chương trình hành động về phát triển du lịch của Tỉnh ủy; nhận thức đầy đủ du lịch là một ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, mang nội dung văn hóa và nhân văn sâu sắc, tạo động lực cho các ngành khác phát triển, đem lại hiệu quả kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, chính trị, đối ngoại, quốc phòng và an ninh.

Tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân, doanh nghiệp, cộng đồng trong ứng xử văn minh, thân thiện với du khách; bảo vệ hình ảnh, môi trường du lịch, góp phần phát triển du lịch bền vững, nâng cao uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch Bình Định.

2.2 - Phát triển thị trường khách du lịch

Ưu tiên phát triển thị trường khách du lịch nội địa, từng bước phát triển có chọn lọc thị trường khách du lịch quốc tế, trong đó chú trọng phát triển các thị trường khách du lịch có mức chi tiêu cao.

2.2.1 - Thị trường khách du lịch nội địa

Tập trung thu hút khách du lịch thị trường thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Tây Nguyên; từng bước mở rộng thị trường các tỉnh Đông Bắc, Tây Bắc, đồng bằng sông Cửu Long, đồng bằng Tây và Nam bộ, đồng bằng Nam và Bắc Trung bộ...

2.2.2 - Thị trường khách du lịch quốc tế

- Tập trung thu hút khách du lịch các thị trường gần, có nguồn khách lớn và mức tăng trưởng nhanh như thị trường Đông Nam Á, Đông Bắc Á, Nga và Đông Âu.

- Từng bước thu hút khách du lịch từ một số thị trường xa, khả năng chi tiêu cao và lưu trú dài ngày như Tây Âu, Bắc Mỹ và Châu Đại Dương, trong đó chú trọng vào các nước đã được miễn visa, quy mô thị trường lớn.

2.3 - Đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch có giá trị gia tăng cao và bền vững, tạo thương hiệu cạnh tranh lâu dài

2.3.1 - Phát triển sản phẩm du lịch biển, đảo thành sản phẩm du lịch chủ lực của tỉnh

Ưu tiên phát triển sản phẩm du lịch biển đảo thành thương hiệu mạnh, có lợi thế cạnh tranh của du lịch Bình Định, gồm: sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển đảo cao cấp; du lịch thể thao, giải trí trên biển (công viên biển, lặn ngắm san hô, câu cá giải trí trên biển và một số loại hình du lịch, giải trí trên biển) dọc tuyến Quy Nhơn - Sông Cầu, Quy Nhơn - Nhơn Lý - Cát Tiến, Phù Mỹ - Hoài Nhơn, Nhơn Hải - Cù Lao Xanh...

Tiếp tục hình thành và phát triển các bãi tắm sạch, đẹp, an toàn dọc các tuyến đường ven biển của tỉnh; bố trí lực lượng cứu hộ, nhà vệ sinh đạt chuẩn, điểm tắm tráng nước ngọt đạt chuẩn du lịch.

2.3.2 - Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử, cách mạng

Đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, cách mạng của tỉnh; khai thác thế mạnh ẩm thực đặc trưng, đa dạng của địa phương.

Quy hoạch, xây dựng phương án triển khai các hoạt động khai thác, phát huy giá trị tại một số di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh tiêu biểu trên địa bàn tỉnh; xã hội hóa công tác bảo vệ, khai thác một số di tích có tiềm năng gắn kết với các hoạt động phát triển du lịch trở thành điểm tham quan du lịch.

Hình thành các tuyến du lịch gắn với điểm đến là các võ đường, làng nghề truyền thống; các di tích lịch sử - văn hóa, di tích về phong trào Tây Sơn; hệ thống tháp Chăm... Tiếp tục hình thành và phát triển các điểm biểu diễn nghệ thuật Tuồng (Hát bội), Bài chòi dân gian, Võ cổ truyền Bình Định, các chương trình trình diễn nghệ thuật phục vụ khách du lịch.

2.3.3 - Phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng

- Phát triển dịch vụ du lịch tại Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) và Tổ hợp Không gian khoa học tại thành phố Quy Nhơn nhằm tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù riêng của tỉnh Bình Định - Du lịch khám phá khoa học.

- Du lịch thể thao: phát triển các loại hình du lịch thể thao võ cổ truyền, du lịch golf, chạy việt dã, bóng chuyền bãi biển...

- Du lịch kết hợp chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe: Phát huy tiềm năng các suối khoáng nóng, võ cổ truyền Bình Định để hình thành các sản phẩm du lịch kết hợp chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe...

2.3.4 - Phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và làng nghề

Tập trung phát triển du lịch sinh thái gắn với cảnh quan rừng, núi, hồ ở các tuyến du lịch của tỉnh. Đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng tại các làng chài gắn với tìm hiểu đa dạng sinh học biển và văn hóa bản địa làng chài; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề tại một số huyện, thị xã gắn với du lịch nông nghiệp; từng bước phát triển du lịch cộng đồng tại một số làng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với du lịch sinh thái núi rừng và trải nghiệm văn hóa của đồng bào. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) kết hợp với hoạt động du lịch nhằm tạo sản phẩm mới, đặc trưng; phát triển sản phẩm quà tặng lưu niệm.

2.3.5 - Các loại hình du lịch khác

- Hình thành các khu vực, tuyến phố văn hóa - du lịch gắn với biểu diễn nghệ thuật, ẩm thực, vui chơi giải trí về đêm; tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ khách du lịch như: các sự kiện âm nhạc, nghệ thuật biểu diễn ngoài trời, mua sắm...

- Thường xuyên tổ chức hoặc đăng cai một số sự kiện văn hóa - thể thao lớn mang tầm quốc gia, quốc tế qua đó quảng bá đất nước con người Bình Định và phục vụ du khách.

2.4 - Đầu tư phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

- Phát triển nhanh kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ; tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông tại các cụm du lịch, liên kết các cụm du lịch và tại các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch; hoàn thành đầu tư tuyến đường ven biển trong tỉnh từ Cát Tiến (Phù Cát) đến Tam Quan Bắc (Hoài Nhơn), đường ven đầm từ Cát Tiến đến Quốc lộ 19 mới và các tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 đến đường ven biển; đầu tư điểm dừng, nghỉ trên các tuyến đường bộ. Xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng đường giao thông của Khu kinh tế Nhơn Hội; nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 19B đoạn Sân bay Phù Cát đến Bảo tàng Quang Trung.

- Đầu tư xây dựng mới Bảo tàng tỉnh Bình Định, kết hợp các dịch vụ phục vụ khách du lịch.

- Đầu tư xây dựng, cung cấp đầy đủ hạ tầng kỹ thuật như điện, nước sinh hoạt, viễn thông... đến các khu vực có tiềm năng du lịch để thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển các dự án du lịch; kết hợp đầu tư toàn diện đồng bộ cơ sở hạ tầng về bảo vệ môi trường góp phần phát triển du lịch bền vững.

- Đề xuất nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Phù Cát thành Cảng hàng không quốc tế; đầu tư nâng cấp, cải tạo nhà ga Diêu Trì, cảng biển, cảng thủy nội địa dành cho khách du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho du khách đến tỉnh.

- Tăng cường thu hút đầu tư các phương tiện vận tải biển chất lượng cao phục vụ khách du lịch.

- Tiếp tục nâng cấp, mở rộng đường vào các võ đường tiêu biểu, đường vào các làng nghề truyền thống định hướng phát triển du lịch, đường kết nối các di tích văn hóa lịch sử quốc gia trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác bảo tồn các công trình kiến trúc lịch sử, nghệ thuật, văn hóa, các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể.

- Chú trọng hoàn thiện hạ tầng du lịch tại thành phố Quy Nhơn; các tuyến du lịch trọng điểm: Quy Nhơn - Sông Cầu, Phương Mai - Núi Bà, Quy Nhơn - An Nhơn - Tây Sơn - Vĩnh Thạnh; hình thành các khu phức hợp nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp vui chơi, giải trí.

- Khuyến khích đầu tư các cơ sở dịch vụ phục vụ khách như nhà hàng, các trung tâm thương mại - mua sắm, vui chơi giải trí, thẩm mỹ chăm sóc sắc đẹp đạt tiêu chuẩn phục vụ khách quốc tế nhằm phục vụ thị trường khách mục tiêu của Bình Định.

- Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thành và đưa vào vận hành các dự án du lịch đã được cấp chủ trương đầu tư.

- Thu hút nguồn lực xã hội, nhà đầu tư có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch đặc biệt là cơ sở lưu trú, cơ sở vui chơi giải trí, khu nghỉ dưỡng phức hợp cao cấp phù hợp với nhu cầu và xu hướng du lịch mới.

2.5 - Thực hiện chiến lược quảng bá, xúc tiến du lịch trọng tâm, trọng điểm theo thị trường khách du lịch

- Triển khai chiến lược truyền thông phát triển thương hiệu du lịch tỉnh theo tiêu chí: “An toàn, văn minh, thân thiện và hấp dẫn”; phát triển thành phố Quy Nhơn thành thành phố du lịch gắn với danh hiệu “Quy Nhơn - Thành phố du lịch sạch ASEAN 2020”.

- Tập trung quảng bá, xúc tiến du lịch hướng đến thị trường nội địa và thị trường quốc tế trọng điểm; gắn xúc tiến du lịch với xúc tiến thương mại, đầu tư, tăng cường sự phối hợp của các ngành, địa phương trong quảng bá du lịch.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xúc tiến, quảng bá du lịch, bảo đảm thực hiện thống nhất, chuyên nghiệp và hiệu quả; phát huy hiệu quả của kênh truyền thông mạng xã hội.

- Tăng cường quảng bá giới thiệu thông tin, hình ảnh về danh lam thắng cảnh, văn hóa con người, ẩm thực, các sản phẩm du lịch mới... để thu hút khách trong nước và quốc tế đến Bình Định bằng nhiều hình thức. Triển khai sâu rộng chương trình “Mỗi người dân Bình Định là một đại sứ du lịch”, nhất là trong các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư.

- Đẩy mạnh các chương trình hợp tác, liên kết du lịch vùng, tăng cường hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và Tây Nguyên.

2.6 - Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đầu tư vào các dự án hạ tầng, các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn du lịch trọng điểm trong tỉnh.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch.

- Hình thành dự án và kêu gọi đầu tư một số khu du lịch ở phía Bắc tỉnh (Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Hoài Ân, An Lão), phía Tây tỉnh (Tây Sơn, Vân Canh, Vĩnh Thạnh) nhằm tạo sự phát triển đồng đều trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2.7 - Xây dựng nguồn nhân lực phục vụ du lịch chuyên nghiệp, chất lượng cao

- Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập; có chính sách khuyến khích thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động toàn diện, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch cả về

quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và kỹ năng nghề du lịch, chú trọng đào tạo nhân lực quản lý cấp cao và lao động lành nghề.

- Đa dạng các hình thức đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực du lịch; đào tạo kỹ năng nghề và ngoại ngữ cho lực lượng lao động trực tiếp phục vụ du lịch, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cộng đồng dân cư tham gia kinh doanh du lịch và góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và quảng bá điểm đến, hình ảnh du lịch của địa phương.

2.8 - Phát triển du lịch thông minh và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số ngành Du lịch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số hỗ trợ khách du lịch trước và sau chuyến đi; hoàn thiện phần mềm ứng dụng quản lý lưu trú; xây dựng bản đồ số về các khu, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ đạt chuẩn phục vụ khách du lịch; hoàn thiện số hóa một số hiện vật, công trình lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh để quảng bá văn hóa, lịch sử của tỉnh...

- Đưa vào hoạt động cổng thông tin du lịch và ứng dụng thông tin du lịch thông minh trên thiết bị di động tỉnh Bình Định; xây dựng phần mềm hướng dẫn viên du lịch ảo, thuyết minh du lịch tự động các ngôn ngữ phổ biến cho khách du lịch quốc tế.

2.9 - Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch

- Củng cố, kiện toàn, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý du lịch từ cấp tỉnh đến huyện đảm bảo đủ khả năng tham mưu, thực hiện các mục tiêu và yêu cầu phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

- Tích cực triển khai có hiệu quả các Đề án phát triển du lịch đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành trong hoạt động du lịch; công tác quản lý hoạt động du lịch, nhất là hoạt động của hướng dẫn viên. Hình thành hệ thống quản lý các khu, điểm du lịch theo quy định Luật Du lịch; từng bước quản lý, khai thác tốt và bền vững các giá trị tài nguyên du lịch. Thực hiện tốt công tác chống thất thu thuế trong hoạt động du lịch.

2.10 - Nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và địa phương, cộng đồng dân cư về xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm vệ sinh, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh; đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách, tạo dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên, môi trường; bảo tồn và phát triển các khu vực đa dạng sinh học; bảo vệ chất lượng nguồn nước đầu nguồn. Nâng cao năng lực kiểm soát ô nhiễm, bảo đảm ngăn chặn, giảm thiểu và xử lý hiệu quả các nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động du lịch.

- Chú trọng công tác dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trong xây dựng, vận hành cơ sở dịch vụ du lịch.

- Tăng cường hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các dự án ven biển, ven đầm về giữ gìn môi trường, đặc biệt giữ gìn môi trường sinh thái biển, hồ, đầm; chú trọng tôn tạo, bảo vệ, sử dụng hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên, đảm bảo phát triển du lịch bền vững.

- Tiếp tục tăng cường công tác bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo về an ninh, an toàn hoạt động du lịch; khuyến khích các cơ sở dịch vụ du lịch sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm tái chế, tái sử dụng, ứng dụng công nghệ sạch để hạn chế ô nhiễm môi trường và giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh tổ chức quán triệt nội dung Chương trình hành động đến cán bộ, đảng viên hội viên, đoàn viên và Nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tại địa phương, đơn vị mình.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể để các cấp, các ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Thành lập Ban Chỉ đạo giúp Tỉnh ủy trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động; tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung những chủ trương, chính sách và giải pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt mục tiêu và nhiệm vụ đề ra. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động./.

Nơi nhận:

- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVNC,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
SÁM THƯ



Hồ Quốc Dũng